

Số: 416/2020/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 11 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 694/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Số 24/1, Phạm Văn C, phường 9, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, tạm trú: Ấp K, xã An Đ, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Trần Văn M, sinh năm 1981; tạm trú: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương U, sinh ngày 18/4/2004, cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày 29/3/2008 và cháu Nguyễn Hoàng Trọng H, sinh ngày 21/9/2009 cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà T không yêu cầu ông Minh cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông M có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc các con chung, không ai được cản trở ông M thực hiện quyền và nghĩa vụ này. Khi cần thiết, vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0047959 ngày 04/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả lại cho bà T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân phường 9, quận G, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương